THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2012/QĐ-TTg *Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2012*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thí điểm hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh qua cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài và sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về đối tượng, địa điểm, thủ tục, thời gian thực hiện thí điểm hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh qua cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài và sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng Quyết định này là: Người nước ngoài mua hàng hóa tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh qua cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài và sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất (sau đây gọi chung là người nước ngoài); cơ quan hải quan, cơ quan thuế; công chức hải quan, công chức thuế; cơ sở kinh doanh, ngân hàng thương mại được chọn làm thí điểm; cơ quan, tổ chức và cá nhân khác tham gia thực hiện thí điểm hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định của Quyết định này.

Điều 3. Người nước ngoài, hàng hóa thuộc đối tượng hoàn thuế

1. Người nước ngoài thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Quyết định này là người:

a) Có hộ chiếu mang theo không phải là hộ chiếu do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp;

b) Không phải là thành viên của tổ bay trên các chuyến bay xuất cảnh từ Việt Nam ra nước ngoài.

2. Hàng hóa được hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Quyết định này phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Là hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, chưa qua sử dụng và được phép mang lên tàu bay theo quy định của pháp luật về an ninh, an toàn hàng không;

b) Hàng hóa không nằm trong Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu hoặc Danh mục hàng hóa hạn chế xuất khẩu;

c) Có hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế được phát hành trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày xuất cảnh trở về trước;

d) Trị giá hàng hóa ghi trên hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế mua tại 01 (một) cửa hàng trong 01 (một) ngày (kể cả cộng gộp nhiều hóa đơn mua hàng trong cùng 01 ngày tại 01 cửa hàng) tối thiểu từ 02 (hai) triệu đồng trở lên.

Điều 4. Điều kiện, việc lựa chọn cơ sở kinh doanh, ngân hàng tham gia thực hiện thí điểm

1. Điều kiện, việc lựa chọn cơ sở kinh doanh tham gia thực hiện thí điểm.

a) Cơ sở kinh doanh tham gia thực hiện Quyết định này phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, kinh doanh các mặt hàng được hoàn thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này; có địa điểm kinh doanh ở thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh hoặc ở các trung tâm làng nghề thủ công mỹ nghệ trong điểm đến của các tuyến lữ hành du lịch;

- Thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật; kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

b) Cơ sở kinh doanh có đủ các điều kiện quy định tại điểm a khoản này đăng ký và được Bộ Tài chính xem xét, quyết định lựa chọn tham gia thực hiện Quyết định này.

2. Ngân hàng thương mại thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, được Bộ Tài chính phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam lựa chọn làm đại lý hoàn thuế để thực hiện Quyết định này.

Điều 5. Địa điểm kiểm tra hàng hóa, kiểm tra hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế và địa điểm trả tiền hoàn thuế giá trị gia tăng

1. Địa điểm kiểm tra hàng hóa, kiểm tra hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế được đặt ở khu vực làm thủ tục gửi hành lý và thẻ lên tàu bay của sân bay quốc tế Nội Bài, sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất và đảm bảo các điều kiện sau:

a) Có đủ diện tích mặt bằng cần thiết để sắp xếp, kiểm tra hàng hóa, kiểm tra hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế;

b) Có quầy (hoặc kiốt) riêng, đáp ứng các yêu cầu về an toàn, trật tự.

2. Địa điểm trả tiền hoàn thuế giá trị gia tăng được đặt ở khu vực cách ly sân bay quốc tế Nội Bài, sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất; có quầy (hoặc kiốt) riêng, đảm bảo các điều kiện về quản lý tiền, chứng từ kế toán theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế; hồ sơ, thủ tục kiểm tra hàng hóa, kiểm tra hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế; hồ sơ, thủ tục trả tiền hoàn thuế

1. Hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế do Bộ Tài chính quy định.

Cơ sở kinh doanh được lựa chọn tham gia thực hiện Quyết định này khi bán hàng hóa cho người nước ngoài có trách nhiệm ghi đầy đủ các nội dung phải thể hiện trên hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế theo quy định của Bộ Tài chính để cấp cho người mua hàng.

2. Hồ sơ, thủ tục kiểm tra hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế:

a) Người nước ngoài mua hàng tại các cơ sở kinh doanh quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định này phải xuất trình hộ chiếu (bản chính) để được các cơ sở kinh doanh này cấp hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế đối với hàng hóa mang theo khi xuất cảnh;

Người nước ngoài có trách nhiệm ghi đầy đủ các nội dung phải kê khai trên hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế theo quy định của Bộ Tài chính.

b) Trước khi làm thủ tục gửi hành lý và lấy thẻ lên tàu bay, tại địa điểm quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định này, người nước ngoài phải xuất trình với cơ quan hải quan:

- Hộ chiếu (bản chính);

- Hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế (bản chính) theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Quyết định này;

- Hàng hóa thực tế mang theo khi xuất cảnh đề nghị được hoàn thuế.

c) Sau khi kiểm tra hồ sơ và hàng hóa quy định tại điểm b khoản này, công chức hải quan ký xác nhận và đóng dấu "đã kiểm tra" vào hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế và trả lại cho người nước ngoài.

3. Hồ sơ, thủ tục trả tiền hoàn thuế:

a) Trước khi lên tàu bay xuất cảnh ra nước ngoài, tại địa điểm quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định này, người nước ngoài phải xuất trình với ngân hàng thương mại được lựa chọn làm đại lý hoàn thuế các hồ sơ:

- Hộ chiếu (bản chính);

- Thẻ lên tàu bay của chuyến bay xuất cảnh ra nước ngoài (bản chính);

- Hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế đóng dấu "đã kiểm tra" của cơ quan hải quan (bản chính).

b) Ngân hàng thương mại được lựa chọn làm đại lý hoàn thuế sau khi kiểm tra các hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, thu lại hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế (bản chính) và làm thủ tục trả tiền hoàn thuế cho người nước ngoài.

Điều 7. Số tiền thuế được hoàn, phí dịch vụ; trả tiền hoàn thuế và thanh, quyết toán tiền hoàn thuế đã trả

1. Xác định số tiền thuế được hoàn để trả cho người nước ngoài:

Số tiền thuế được hoàn để trả cho người nước ngoài = Tổng số tiền thuế giá trị gia tăng phải hoàn trừ (-) phí dịch vụ hoàn thuế, trong đó:

a) Tổng số thuế giá trị gia tăng phải hoàn là số thuế giá trị gia tăng ghi trên hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế của hàng hóa thực tế người nước ngoài mang theo khi xuất cảnh đã được cơ quan hải quan kiểm tra, xác nhận;

b) Phí dịch vụ hoàn thuế được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Phí dịch vụ hoàn thuế tối đa không quá 15% trên tổng số tiền thuế giá trị gia tăng phải hoàn, do ngân hàng thương mại được lựa chọn làm đại lý hoàn thuế thu để trang trải các chi phí phục vụ việc hoàn trả tiền thuế.

Bộ Tài chính quy định cụ thể mức phí dịch vụ, các chi phí phục vụ việc hoàn trả tiền thuế tại khoản này.

3. Trả tiền hoàn thuế; thanh, quyết toán tiền hoàn thuế đã trả, phí dịch vụ được thu.

a) Khi trả tiền hoàn thuế, ngân hàng thương mại được lựa chọn làm đại lý hoàn thuế có trách nhiệm ứng vốn của mình để thanh toán tiền hoàn thuế cho người nước ngoài;

b) Tiền hoàn thuế được trả bằng tiền mặt. Đồng tiền hoàn thuế là đồng Việt Nam. Trường hợp người nước ngoài yêu cầu trả bằng ngoại tệ thì tính quy đổi tiền hoàn thuế từ đồng Việt Nam sang ngoại tệ theo tỷ giá giao dịch của ngân hàng thương mại được lựa chọn làm đại lý hoàn thuế niêm yết tại thời điểm trả tiền hoàn thuế;

c) Bộ Tài chính quy định việc thanh toán, quyết toán tiền hoàn thuế đã trả, phí dịch vụ được thu của ngân hàng thương mại được lựa chọn làm đại lý hoàn thuế với ngân sách nhà nước.

Điều 8. Thời gian thực hiện thí điểm

Thời gian thí điểm hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Quyết định này từ ngày 01 tháng 7 năm 2012 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2014.

Điều 9. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi khai sai làm tăng số thuế được hoàn hoặc có hành vi gian lận, trốn thuế thì tùy theo mức độ, hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

2. Tổ chức, cá nhân làm thiệt hại đến số tiền được hoàn thuế của người nước ngoài theo quy định tại Quyết định này thì phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do mình gây ra và tùy theo mức độ, hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Bộ Tài chính có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn thực hiện Quyết định này;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan, địa phương liên quan quyết định việc lựa chọn doanh nghiệp, ngân hàng thương mại làm đại lý hoàn thuế quy định tại Điều 4 Quyết định này;

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, địa phương liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này; hàng năm sơ kết việc thực hiện; trong quý II năm 2014 tổng kết việc thí điểm và kiến nghị chính thức việc hoàn thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa của người nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh.

2. Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo Tổng công ty Cảng hàng không Miền Bắc, Tổng công ty Cảng hàng không Miền Nam bố trí địa điểm, mặt bằng, quầy (hoặc kiốt) kiểm tra hàng hóa, kiểm tra hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế và địa điểm hoàn trả tiền thuế tại sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, sân bay quốc tế Nội Bài quy định tại Điều 5 Quyết định này;

b) Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc tổ chức, thực hiện Quyết định này.

3. Bộ Công Thương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm:

a) Nghiên cứu, thu thập thông tin về doanh nghiệp, loại hàng hóa người nước ngoài thường mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh để phối hợp với Bộ Tài chính trong việc lựa chọn doanh nghiệp đăng ký thực hiện Quyết định này;

b) Tuyên truyền, phổ biến về chính sách hoàn thuế giá trị gia tăng của Quyết định này;

c) Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc tổ chức, thực hiện Quyết định này.

4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính trong việc lựa chọn ngân hàng thương mại làm đại lý hoàn thuế và việc tổ chức, thực hiện Quyết định này.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2012.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng